

A. PHẦN LÝ THUYẾT

Nội dung 1: Khí áp và gió.

1/ Trình bày hoạt động của gió mùa và gió phơn

- **Gió mùa:**
 - + Thổi theo mùa, có hướng và tính chất 2 mùa trái ngược nhau.
 - + Nguyên nhân: Do sự nóng lên, lạnh đi không đều giữa lục địa và đại dương.
 - + Tính chất: gió mùa mùa hạ thường nóng ẩm, gió mùa mùa đông thường lạnh khô.
 - + Phân bố: chủ yếu ở khu vực nhiệt đới và ôn đới.
- **Gió phơn:**
 - + Nguyên nhân: Khối khí khi lên vùng núi cao nhiệt độ giảm đi, gây mưa ở sườn đón gió; khi vượt sang sườn bên kia, hơi nước giảm, nhiệt độ tăng lên, trở thành gió phơn.
 - + Tính chất: khô nóng
 - + Phân bố: vùng núi khuất gió

Nội dung 2: Thủy quyển, nước trên lục địa.

2/ Vì sao cần bảo vệ nguồn nước ngọt? Hãy nêu những giải pháp bảo vệ nguồn nước ngọt?

- **Vì:**
 - + Thủy quyển bao phủ 76% bề mặt Trái Đất nhưng chỉ có 2,5% lượng nước ngọt (trong đó khoảng 70% lượng nước ngọt này tồn tại dưới dạng băng tuyết).
 - + Nước ngọt đang trở nên khan hiếm và ô nhiễm
- **Giải pháp:**
 - + Phân phối lại nguồn nước ngọt trên thế giới: Xây dựng hồ trữ nước,...
 - + Sử dụng nguồn nước hợp lí: tuyên truyền, giáo dục ý thức người dân bảo vệ tài nguyên nước, sử dụng nước tiết kiệm...
 - + Hạn chế gây ô nhiễm nguồn nước.

Nội dung 3: Nước biển và đại dương.

3/ Hãy trình bày hiện tượng thủy triều

- Thủy triều là hiện tượng mực nước biển dao động theo chu kì và biên độ nhất định do ảnh hưởng của sức hút Mặt Trăng, Mặt Trời và lực li tâm của Trái Đất.
- Khi Mặt Trăng, Mặt Trời, Trái Đất thẳng hàng thì dao động thủy triều lớn nhất => triều cường. Khi Mặt Trăng, Mặt Trời, Trái Đất vuông góc thì dao động thủy triều nhỏ nhất => triều kém.
- Mỗi ngày thủy triều lên xuống 2 lần gọi là bán nhật triều, chỉ lên xuống 1 lần gọi là nhật triều hoặc có ngày lên xuống 1 lần, có ngày lên xuống 2 lần gọi là triều không đều.

4/ Vai trò của biển và đại dương đối với sự phát triển kinh tế - xã hội?

- Đối với phát triển kinh tế: cung cấp nguồn tài nguyên phong phú như sinh vật, khoáng sản,..., là không gian để phát triển các ngành kinh tế.
- Đối với xã hội: tạo điều kiện thuận lợi cho giao lưu kinh tế, xã hội giữa các quốc gia, là sinh kế cho cộng đồng cư dân ven biển.

- Điều hòa khí hậu, đảm bảo cân bằng sinh học.

Nội dung 4: Đất.

5/ Phân biệt đất và lớp vỏ phong hóa

- Đất là lớp vật chất tối xốp ở bề mặt lục địa được đặc trưng bởi độ phì. Độ phì của đất là khả năng cung cấp nước, nhiệt, khí và các chất dinh dưỡng cần thiết cho sinh vật sinh trưởng và phát triển.
- Lớp vỏ phong hóa là lớp sản phẩm vụn thô ở phần trên của vỏ Trái Đất, kết quả của các quá trình phong hóa làm đá và khoáng vật bị biến đổi.

6/ Kể tên các nhân tố hình thành đất? Nhân tố nào đóng vai trò quan trọng trong quá trình hình thành và bảo vệ đất?

- Có 6 nhân tố hình thành đất: đá mẹ, địa hình, khí hậu, sinh vật, thời gian và con người.
- Sinh vật đóng vai trò quan trọng trong quá trình hình thành và bảo vệ đất:
 - + Thực vật: cung cấp vật chất hữu cơ.
 - + Vi sinh vật: phân giải xác hữu cơ và tổng hợp mùn.
 - + Động vật (giun, loài gặm nhấm,...): giúp đất tối xốp.
 - + Sinh vật chống xói mòn và giữ ẩm cho đất.

Nội dung 5: Sinh quyển. Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố sinh vật.

7/ Khái niệm và giới hạn của sinh quyển

- Sinh quyển là một quyển của Trái Đất mà thành phần, cấu trúc và năng lượng của nó chủ yếu được xác định bởi hoạt động của cơ thể sống.
- Giới hạn của sinh quyển: phần thấp của khí quyển, toàn bộ thủy quyển và phần trên của thạch quyển (lớp đất và lớp vỏ phong hóa).
- Sinh vật phân bố không đều mà tập trung với mật độ cao nhất ở nơi có thực vật sinh sống.

8/ Khí hậu có ảnh hưởng như thế nào đến sự phát triển và phân bố của sinh vật?

Khí hậu ảnh hưởng trực tiếp tới sự phát triển và phân bố của sinh vật chủ yếu thông qua ánh sáng, nhiệt độ, nước và độ ẩm không khí.

- Ánh sáng: ảnh hưởng tới sự trao đổi chất và năng lượng cùng nhiều hoạt động sinh lí của cơ thể sống, gồm loài ưa sáng và loài ưa bóng.
- Nhiệt độ: mỗi loài thích nghi với một giới hạn nhiệt nhất định, nhiệt độ thích hợp sinh vật sẽ phát triển nhanh và thuận lợi.
- Nước và độ ẩm không khí: nơi có nước và độ ẩm thuận lợi thì sinh vật rất phát triển, tùy vào nhu cầu mà có loài ưa ẩm, có loài ưa khô.

A. PHẦN THỰC HÀNH

Nhận xét bảng số liệu.

CHÚC CÁC BẠN THI TỐT

TỔ TRƯỞNG

Duyệt của BGH

Trần Thị Hải

